

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 94 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO**Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2025
và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý IV năm 2025****I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2025**

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và tạo dư địa để cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Đây cũng là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh: Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), kỷ niệm 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9).

Trong các tháng đầu năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của 02 tỉnh Bình Định và Gia Lai (trước đây) tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và phát triển, đạt được những kết quả nổi bật. Thực hiện chủ trương của Trung ương về mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, từ ngày 01/7/2025, 02 tỉnh Bình Định và Gia Lai chính thức hợp nhất trở thành tỉnh Gia Lai, mở ra không gian phát triển mới, những thời cơ lớn cho sự “bứt phá tăng trưởng” của địa phương trong thời gian tới.

Qua 03 tháng đi vào vận hành, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, nhiều hoạt động, sự kiện, lễ hội... đã được tổ chức thành công, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Kết quả tăng trưởng GRDP của tỉnh quý III/2025 và 9 tháng ước thực hiện như sau:

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) quý III năm 2025 ước tăng 6,88% so với cùng kỳ năm trước (xếp vị trí thứ 26/34 tỉnh, thành phố trên cả nước; thứ 05/6 tỉnh, thành phố vùng duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên), trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,26%; công nghiệp và xây dựng tăng 11,06% (riêng công nghiệp tăng 12,76%; xây dựng tăng 6,95%); dịch vụ tăng 7,30%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 2,26%.

Tính chung 9 tháng, GRDP ước tăng 7,31% so với cùng kỳ năm trước (xếp vị trí thứ 23/34 tỉnh, thành phố trên cả nước; thứ 03/6 tỉnh, thành phố vùng duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên), trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,77%; công nghiệp và xây dựng tăng 10,93% (riêng công nghiệp tăng 11,97%; xây dựng tăng 8,05%); dịch vụ tăng 7,53%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 1,42%.

1. Về phát triển kinh tế**a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường**

Trong 9 tháng năm 2025, ngành nông nghiệp đã chủ động, linh hoạt trong điều hành sản xuất nông nghiệp của tỉnh; đã tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất, thực hiện

chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, bố trí cơ cấu giống phù hợp, theo dõi tình hình sâu bệnh trên cây trồng; đẩy mạnh công tác tái đàn gắn với phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; thực hiện các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ; triển khai công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, phát triển trồng rừng sản xuất; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; đảm bảo cân đối cung cầu các mặt hàng mặt hàng nông sản, thực phẩm thiết yếu; kiểm soát chặt chẽ nguồn cung, các hoạt động buôn bán vận chuyển gia súc, gia cầm và các sản phẩm liên quan; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường, triển khai thực hiện có hiệu quả. Nhìn chung, tình hình sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường 9 tháng năm 2025 tiếp tục duy trì được sự ổn định và phát triển được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Về trồng trọt: Diện tích gieo trồng lúa đạt 166.629 ha (vụ Đông Xuân 73.654 ha, vụ Hè Thu 42.161 ha, vụ Mùa 50.813 ha), tăng 2,2% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Lúa Đông Xuân: Tổng diện tích gieo trồng toàn tỉnh đạt 73.654,1 ha, tăng 1,9% (+1.367,1 ha) so với cùng kỳ. Năng suất đạt 69,2 tạ/ha, tăng 0,3% (+0,2 tạ/ha) so với cùng kỳ, sản lượng đạt 509,5 nghìn tấn, tăng 2,2% (+11,1 nghìn tấn) so với cùng kỳ.

+ Lúa Vụ Hè Thu: Tổng diện tích gieo trồng lúa Vụ Hè Thu toàn tỉnh đạt 42.160,9 ha, tăng 2,7% (+1.096,8 ha) so với cùng kỳ và diện tích lúa Hè Thu đã thu hoạch xong, năng suất ước đạt 69,3 tạ/ha, tăng 0,4% (+0,3 tạ/ha) so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 292,2 nghìn tấn, tăng 3,2% (+9 nghìn tấn) so với cùng kỳ.

+ Lúa Vụ Mùa: Diện tích gieo trồng tính đạt 54.205,3 ha, tăng 0,4% (+239,3 ha) so với cùng kỳ. Khu vực phía Tây thời tiết thuận lợi nguồn nước tưới đảm bảo, người dân tích cực chuyển đổi đất trồng hoa màu kém hiệu quả sang trồng lúa nên diện tích tăng 2,4% (+1.211 ha) so với cùng kỳ, khu vực phía Đông gieo trồng muộn hơn khu vực phía Tây.

Ngoài cây lúa, toàn tỉnh đã gieo trồng các loại cây chủ lực, như sau: Cây ngô 45.020,4 ha, tăng 3,1% (+1.366,8 ha) so với cùng kỳ, cây khoai lang đạt 5.306 ha, giảm 33,1 % (-2.621,3 ha) so với cùng kỳ, đậu tương đạt 79,7 ha, giảm 0,6 % (-0,5 ha) so với cùng kỳ, cây lạc 13.722,5 ha giảm 1,6% (-229,8 ha) so với cùng kỳ, rau các loại 47.471,6 ha, giảm 2,0% (-965,9 ha) so với cùng kỳ, đậu các loại 23.415,6 ha, tăng 1,7% (+399,6 ha) so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm diện tích do một số cây gieo trồng muộn so với cùng kỳ, các hộ dân thực hiện thực hiện luân canh cây trồng nhằm duy trì độ phì nhiêu của đất và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Các địa phương trong tỉnh đã thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả với diện tích 13.108 ha (trong đó: đất trồng lúa thường 5.965 ha, đất trồng sắn 6.253 ha, đất trồng mía 86 ha, đất trồng điều 381 ha, đất trồng tiêu 125 ha, đất trồng cà phê 42 ha, đất trồng cao su 99 ha, đất trồng chè 156 ha) để chuyển sang các cây trồng như: khoai lang 963 ha, rau các loại 2.101 ha, đậu đỗ các loại 517 ha, ngô 904 ha, lạc 3.194 ha, mè 381 ha, thuốc lá 704 ha, cỏ chăn nuôi 495 ha, cây hàng năm khác 3.200 ha, cây ăn quả 635 ha, cây lâu năm 15 ha.

Về tình hình sâu bệnh hại cây trồng: Nhờ chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng trừ sâu bệnh gây hại trên cây trồng ngay từ đầu vụ gieo trồng; chủ động kiểm tra, thực hiện tốt công tác điều tra, dự tính dự báo; hướng dẫn người dân phòng trừ kịp

thời, hiệu quả, không dễ lây lan trên diện rộng. Nhìn chung, các đối tượng sinh vật hại cây trồng phát sinh gây hại cục bộ, tỷ lệ hại thấp.

Về kiểm tra, giám sát mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói: Đến nay đã được cấp 248 mã số vùng trồng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc với diện tích 10.095 ha; 40 mã số cơ sở đóng gói với tổng công suất đóng gói từ 1.650 - 1.800 tấn quả tươi/ngày, chủ yếu trái cây xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Hoa Kỳ,... đã cấp 53 mã số vùng trồng nội địa với tổng diện tích 465,2 ha, chủ yếu là rau các loại, lúa và cây cà phê. Ngoài ra, hiện nay đã thiết lập, xây dựng, hoàn thiện hồ sơ 109 mã số vùng trồng xuất khẩu, với tổng diện tích 2.164,05 ha.

Về chăn nuôi: Trong 9 tháng năm 2025, tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nhưng nhìn chung hoạt động chăn nuôi vẫn được duy trì; công tác quản lý, kiểm soát chăn nuôi, phát triển tái đàn gắn với phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường.

Tổng đàn lợn (không kể lợn con chưa tách mẹ) của tỉnh ước tính đạt 1.517.346 con, giảm 1,9% (-29.069 con) so với cùng kỳ. Hoạt động chăn nuôi lợn bị ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của bệnh dịch tả lợn Châu Phi khiến khu vực phía Đông tỉnh Gia Lai bị thiệt hại giảm 5,8% (-40.505 con) so với cùng kỳ, khu vực phía Tây Gia Lai không bị ảnh hưởng nhiều nên tổng số đàn lợn vẫn tăng 1,3% (+11.436 con) so với cùng kỳ.

Đàn bò đến tháng 9/2025 ước đạt 804.240 con, tăng 3,0% so cùng kỳ; đàn gia cầm ước đạt 17.810 nghìn con, tăng 4,5% so với cùng kỳ; trong đó, đàn gà có 15.503,5 nghìn con, tăng 5,5% (+808 nghìn con) so với cùng kỳ.

Sản lượng thịt hơi xuất chuồng lũy kế 9 tháng năm 2025 như sau: Thịt bò ước đạt 74.050 tấn, tăng 10,3% so với cùng kỳ; thịt lợn ước đạt 237.449 tấn, tăng 13,1% so với cùng kỳ (trong đó 6 tháng đầu năm tăng 23,3%; quý III/2025 giảm 5,6%); thịt gia cầm ước đạt 45.263 tấn, tăng 11,8% so với cùng kỳ.

Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm: Từ cuối tháng 6/2025 đến nay, trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã xảy ra 22 xã có dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại 57 hộ chăn nuôi/42 thôn, làng của 22 xã. Tổng số lợn mắc bệnh, xử lý tiêu hủy là 1.189 con/ trên tổng đàn 1.434 con. Tổng khối lượng tiêu hủy 69.094 kg. Các ổ dịch xảy ra đều được cập nhật, báo cáo kịp thời và đầy đủ trên Hệ thống Vahis. Toàn tỉnh có 20/22 xã đã qua 21 ngày, chưa phát sinh ổ dịch mới đó là: An Nhơn Đông, Tuy Phước Tây, Tuy Phước, Ân Hảo, Cửu An, Ia Nan, Mang Yang, Ia Tul, Chư Sê, Ia Grai, Ia Krái, Ia Krêl, Lơ Pang, Ia Phí, Al Bá, Đức Cơ, Ayun Pa, Tuy Phước Đông, Ia Ko, Chư A Thai.

Công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch. Các địa phương tăng cường vận động người chăn nuôi tự giác chấp hành tiêm phòng định kỳ, góp phần duy trì không chế dịch bệnh.

Về lâm nghiệp: Triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2025; trong đó, chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển lâm sản trái phép; xử lý, ngăn chặn kịp thời các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp tại các thôn làng, nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Công tác trồng rừng: Lũy kế từ đầu năm trồng được 15.345,1 ha, tăng 4,2% (+624,8

ha) so với cùng kỳ. Số cây lâm nghiệp trồng phân tán 9 tháng năm 2025 trồng được 1.324,4 nghìn cây, giảm 14,0% (-215,5 nghìn cây) so với cùng kỳ.

Lũy kế từ đầu năm sản lượng gỗ khai thác ước đạt 1.539.715 m³, tăng 6,1% (+89.182 m³) so với cùng kỳ, chủ yếu là các loại gỗ nguyên liệu dùng trong sản xuất và nhu cầu thiết yếu của hộ gia đình.

Nhờ quản lý tốt công tác bảo vệ rừng nên trong tháng không xảy ra tình trạng cháy rừng. Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 02 vụ cháy rừng trồng, giảm 2 vụ so với cùng kỳ, diện tích rừng bị thiệt hại 6,2 ha, giảm 246,1 ha so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 49 vụ, diện tích rừng bị phá 17,0 ha, giảm 55,1% (-20,9 ha) so với cùng kỳ.

Kết quả thực hiện trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn: Từ đầu năm đến nay, đã thực hiện trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn 41,5 ha. Lũy kế đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh 10.294,3 ha; diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh là 15.631,73 ha.

Về thủy sản: Trong 9 tháng năm 2025, hoạt động khai thác thủy sản chịu ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới trên biển, ngư dân đã chủ động di chuyển ngư trường nên sản lượng khai thác thủy sản vẫn duy trì ở mức tăng trưởng so với cùng kỳ 2024. Một số nghề khai thác chính được mùa, đặc biệt là cá ngừ và mực xà có giá trị cao, tạo động lực để ngư dân vươn khơi bám biển.

Sản lượng khai thác thủy sản biển 9 tháng năm 2025 ước đạt 222.030,7 tấn, tăng 2,7% (+5.856,9 tấn) so với cùng kỳ; trong đó: cá các loại sản lượng ước đạt 196.992,2 tấn, tăng 2,5% (+4.863,7 tấn) so với cùng kỳ; tôm sản lượng ước đạt 1.056,6 tấn, tăng 15,8% (+143,9 tấn) so với cùng kỳ và thủy sản khác sản lượng ước đạt 23.981,9 tấn, tăng 3,7% (+849,3 tấn) so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản 9 tháng ước đạt 14.938,8 tấn, tăng 0,3% (+20,3 tấn) so với cùng kỳ.

Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo quy định.

Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 11.644 hồ sơ đề nghị hỗ trợ (trong đó 9.458 hồ sơ nhiên liệu, 2.186 hồ sơ bảo hiểm), đã tổ chức thẩm định 03 đợt cho 3.397 hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí nhiên liệu, UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ chi phí nhiên liệu (02 đợt năm 2024) cho 2.333 hồ sơ với số tiền 210.025 triệu đồng.

Về phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục phối hợp với các địa phương hướng dẫn xây dựng dự án, kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đến nay, đã hình thành mới 10 chuỗi liên kết (đạt 90,91% kế hoạch); trong đó, UBND tỉnh phê duyệt 03 dự án/kế hoạch liên kết và các địa phương đã chủ động xây dựng, hình thành mới 07 chuỗi liên kết; ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát thực trạng nguyên nhân nghèo và đề xuất giải pháp thoát nghèo bền vững trong năm 2025 cho 77 xã, phường phía Tây của tỉnh; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2025.

Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các địa phương khẩn trương rà soát, đánh giá hiện trạng và đăng ký kế hoạch thực hiện đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Lũy kế đến nay có 47/110 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 42,7%); 03/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt 6,4%).

Toàn tỉnh hiện có 981 sản phẩm đạt hạng OCOP, trong đó: 851 sản phẩm đạt hạng OCOP 3 sao, 123 sản phẩm đạt hạng OCOP 4 sao và 07 sản phẩm đạt hạng OCOP 5 sao¹.

- *Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường.* Các địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản (đất, đá, cát...), kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, đá, cát... trái phép hoặc không đúng quy định gây lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách, ô nhiễm môi trường. Tổ chức kiểm tra các khu vực đề nghị đóng cửa mỏ các mỏ vật liệu phục vụ thi công các công trình vốn ngân sách tỉnh và dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam; khu vực đăng ký khai thác đá làm vật liệu xây dựng trong phạm vi công trình xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ phương án xử lý vấn đề môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là trong vấn đề thu gom, vận chuyển, xử lý rác, chất thải, nước thải cả trong sản xuất và sinh hoạt; nâng cao chất lượng công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản lý đất đai; kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, rừng và đất rừng.

b) Về sản xuất công nghiệp và xây dựng

Về công nghiệp: Tình hình kinh tế - xã hội quý III năm nay diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược, căng thẳng thương mại liên quan đến thuế đối ứng của Hoa Kỳ, một số mặt hàng chủ lực như dệt may, da giày, gỗ, thép, thủy sản, điện tử... bị ảnh hưởng; giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, nhiều doanh nghiệp thu hẹp sản xuất. Trước tác động bất lợi từ kinh tế thế giới và áp lực chi phí trong nước, UBND tỉnh đã kịp thời triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tập trung cải cách thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai đầu tư xây dựng đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2025. Do đó, tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản duy trì tăng trưởng ổn định.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 9/2025 tăng 2,19% so với tháng 8/2025 và tăng 8,94% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,51% so với cùng kỳ; trong đó ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 7,78%; ngành công nghiệp khai khoáng giảm 1,70%; ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 15,90%; ngành cung cấp nước quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,45% so với cùng kỳ.

Tháng 9 năm 2025, có 15 dự án đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư 71 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng năm 2025, có 80 dự án với tổng vốn đầu tư 10.281 tỷ đồng đi vào hoạt động (*trong tổng số 100 dự án dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2025 theo kế hoạch*); trong đó, có 08 dự án trọng điểm với tổng vốn đầu tư 8.955 tỷ đồng. So cùng kỳ năm 2024, tăng

¹ 507 chủ thể OCOP bao gồm: 82 chủ thể là hợp tác xã (chiếm 16,17%); 81 chủ thể là công ty (chiếm 15,98%); 340 chủ thể là cơ sở sản xuất (chiếm 67,06%); 4 chủ thể là hội nông dân/làng nghề/tổ hợp tác (chiếm 0,79%).

36 dự án tương ứng vốn đầu tư tăng 5.934 tỷ đồng.

Tình hình sản xuất ở một số ngành chủ lực của tỉnh như sau:

- Ngành chế biến thực phẩm tăng 9,32% do một số sản phẩm tăng như: Thức ăn gia súc tăng 7,29%; thức ăn gia cầm tăng 15,44% do sự gia nhập thị trường của các doanh nghiệp mới, thúc đẩy sản xuất và cung cấp thức ăn cho ngành chăn nuôi. Nhóm thủy sản đạt tốc độ tăng trưởng cao do bổ sung thêm 01 doanh nghiệp chế biến tôm đông lạnh, góp phần chính thúc đẩy sản lượng tôm đông lạnh tăng 141,14%; Phi lê cá tăng 13,27% so với cùng kỳ. Sản phẩm sữa và kem tăng 12,19% do Công ty cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Cao Nguyên có lượng sữa sản xuất tăng cao so với cùng kỳ. Ngành mía đường đang phục hồi mạnh nhờ Chính phủ và Bộ Công Thương duy trì biện pháp phòng vệ thương mại, giữ giá đường ổn định, tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng đầu tư, góp phần thúc đẩy sản lượng đường RS tăng cao 20,78% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, một số sản phẩm giảm sản lượng: Tinh bột sắn giảm 5,07%; Đường RE giảm 3,61%; nước cam, chanh, quýt, bưởi tươi giảm 19,86%.

- Ngành sản xuất trang phục tăng 14,23%, phản ánh sự ổn định và phát triển của ngành may mặc trong tỉnh. Đây là một trong những điểm sáng nổi bật của hoạt động công nghiệp trong 9 tháng năm 2025.

- Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 27,9%, đóng góp chính từ sản phẩm gạch ốp lát tăng rất mạnh (+174,26%). Nguyên nhân do có 2 dự án có vốn đầu tư lớn đi vào hoạt động gồm Công ty cổ phần Takao Bình Định và Công ty CP Công nghiệp Kamado.

- Ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 7,07%, nổi bật là sản phẩm ống thép với mức tăng 36,69%. Mức tăng này chủ yếu đến từ việc doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất trong những tháng đầu năm nhằm tận dụng nguyên liệu tồn kho.

- Ngành sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 1,86% so cùng kỳ và có xu hướng tăng chậm lại so với các tháng cuối năm 2024 và đầu năm 2025. Hiện nay ngành này đang đối mặt với một số khó khăn do ảnh hưởng trực tiếp từ chính sách thuế thương mại của Hoa Kỳ áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam. Là một trong những thị trường xuất khẩu chủ lực của ngành, việc Mỹ chính thức áp thuế 20% đã khiến các doanh nghiệp bị giảm đơn hàng, kéo theo sản lượng sản xuất và tốc độ tăng trưởng chững lại.

- Chỉ số sản xuất ngành sản xuất và phân phối điện tăng 15,9%. Về sản lượng, ngành điện tăng trưởng mạnh, chủ yếu nhờ vào sản lượng thủy điện, chiếm khoảng 70% tổng sản lượng ngành, tăng 21,16% so với cùng kỳ do mở rộng nhà máy thủy điện Yaly với vốn đầu tư 6.398 tỷ đồng, công suất thiết kế 360 MW. Ngoài ra, mùa mưa đến sớm, lượng nước dồi dào giúp các hồ chứa tích trữ tốt, nâng cao hiệu suất phát điện. Điện gió cũng ghi nhận mức tăng 25,24% nhờ điều kiện gió thuận lợi. Điện mặt trời chỉ tăng nhẹ 0,90% do thời tiết nhiều mây và sự cắt giảm huy động điện mặt trời trong một số thời điểm. Tổng thể, ngành điện tiếp tục duy trì vai trò chủ lực trong phát triển công nghiệp và đảm bảo nguồn năng lượng trên địa bàn.

Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất tiêu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định. Các sản phẩm của các làng nghề đã đáp ứng phần lớn nhu cầu tiêu dùng của người dân trong tỉnh.

Về xây dựng: Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị, xây dựng các khu dân cư, nhà ở xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. UBND tỉnh đã yêu cầu chủ đầu tư các dự án xây dựng kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện cụ thể, chi tiết cho từng dự án nhà ở xã hội; tổ chức kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư các dự án tập trung nguồn lực (nhân, vật lực) để triển khai hoàn thành các thủ tục đầu tư, tổ chức khởi công, thi công xây dựng công trình theo tiến độ và quy mô dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức làm việc trực tiếp với nhà đầu tư để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc và tổ chức giải quyết, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án, hoàn thành chỉ tiêu số lượng căn hộ nhà ở xã hội hoàn thành trong năm 2025 là 742 căn. Bên cạnh đó đã hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công và thân nhân liệt sỹ trên địa bàn tỉnh Gia Lai với 12.520 căn.

Đã xây dựng và ban hành sổ tay hướng dẫn quản lý hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; tổ chức các đợt tập huấn theo hướng “cầm tay chỉ việc”; tổ chức hướng dẫn đôn đốc 135 xã, phường về công tác quy hoạch, thành lập tổ hướng dẫn công tác quản lý quản lý hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn để trực tiếp hướng dẫn cho 135 xã, phường.

Nhân dịp chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025) và Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, UBND tỉnh đã tổ chức lễ khởi công, khánh thành các dự án trọng điểm trên địa bàn, bao gồm: (i) Dự án đầu tư xây dựng đường cát hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát; (ii) Dự án Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong; (iii) Dự án Đầu tư Xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phù Mỹ; (iv) Dự án tuyến đường kết nối đường Tây tỉnh đến đường ven biển qua địa bàn huyện Phù Mỹ; (v) Dự án Khu sản xuất, chế biến nông, lâm sản tập trung (VinaNutrifood Bình Định); (vi) Dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Bình Thành; (vii) Dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cát Hiệp; (viii) Dự án Cụm công nghiệp Cát Hanh; (ix) tuyến đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân và (x) tuyến đường tránh ĐT.633 đoạn từ Núi Ghềnh đến giáp đường ven biển ĐT.639. Đây được xem là những dự án quan trọng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, mở ra kỳ vọng bứt phá mạnh mẽ của tỉnh trong chặng đường mới.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Trong thời gian qua, tình hình lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, nguồn cung từ các hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị, nhà phân phối trên địa bàn tỉnh dồi dào, không có tình trạng găm hàng tăng giá bất hợp lý. Đối với nguồn cung các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh được các trung tâm thương mại, siêu thị, nhà phân phối... chuẩn bị đầy đủ với giá cả ổn định, đảm bảo cung ứng cho thị trường. Tháng Chín hoạt động bán lẻ hàng hóa tiếp tục diễn ra sôi động, lễ Quốc khánh 02/9 năm nay người lao động được nghỉ 04 ngày liên tục, đây là đợt nghỉ dài ngày cuối cùng kết thúc kỳ nghỉ hè để bước vào năm học mới. Lượng khách đến mua sắm tại các trung tâm thương mại và tham quan tại các khu vui chơi, các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh tăng hơn so với những ngày bình thường. Dịp Lễ Quốc khánh 02/9, tỉnh đã tổ chức chuỗi các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch diễn ra góp thêm sắc màu mùa lễ hội.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9/2025 ước đạt

17.442,4 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 149.012 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 110.467 tỷ đồng, tăng 10,6%; hoạt động dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 22.877 tỷ đồng, tăng 19,1%; du lịch lữ hành ước đạt 1.041 tỷ đồng, tăng 20,6%; dịch vụ khác ước đạt 14.625 tỷ đồng, tăng 16,8% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, tổng mức bán lẻ hàng hóa toàn tỉnh Gia Lai 9 tháng năm 2025 tăng trưởng khá, các hoạt động mua bán duy trì ổn định. Tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường xúc tiến thương mại, du lịch, thu hút khách du lịch về tham quan kết hợp mua sắm; thường xuyên tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam*”, giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, đặc sản của vùng miền. Thông qua các chương trình lễ hội, hội chợ... đã tạo điều kiện tốt cho các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở tăng cường sản xuất, liên doanh liên kết mở rộng thị trường, hợp tác và đầu tư, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển và nhân dân có thêm cơ hội mua sắm và quảng bá, giới thiệu những sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp tiêu biểu của địa phương.

Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tăng cường công tác quản lý nhà nước trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng và không đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trao đổi nghiệp vụ và hướng dẫn phân biệt hàng thật – giả... Lực lượng quản lý thị trường đã tổ chức kiểm tra diện rộng các mặt hàng dễ bị làm giả như sữa, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe...

- *Về xuất nhập khẩu*: Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hoá 9 tháng năm 2025 vẫn tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định. Trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức từ chính sách thuế quan và rào cản thương mại của Hoa Kỳ, đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước phải không ngừng đổi mới sản phẩm, tiếp cận mở rộng thêm thị trường mới, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng năm 2025 ước thực hiện 2.776,1 triệu USD, đạt 96,4% kế hoạch năm², tăng 25,8% so với cùng kỳ. Các sản phẩm chủ lực của tỉnh đều có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ: Cà phê tăng 76,7%, hàng thủy sản tăng 26,0%; hàng dệt, may tăng 25,5%; gỗ tăng 7,2%; sản phẩm gỗ tăng 2,7%... Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng năm 2025 ước thực hiện 722,7 triệu USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ.

- *Về du lịch*: Công tác quản lý và tổ chức các hoạt động du lịch tiếp tục được duy trì thường xuyên. Trong thời gian qua, ngành Du lịch đã tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện, lễ hội văn hóa, thể thao và du lịch như: Giải Vô địch Bóng rổ trẻ 3x3 toàn quốc; Giải Cờ Vua miền Trung và Tây Nguyên mở rộng; Giải Vô địch Võ cổ truyền toàn quốc lần thứ 34; Giải Golf vô địch quốc gia; Giải vô địch Kickboxing trẻ Quốc gia năm 2025; Giải Vô địch trẻ Kickboxing tỉnh lần I năm 2025;... Tổ chức Lễ hội tinh hoa Đại Ngàn - Biển xanh hội tụ năm 2025.

Trong tháng 9, toàn tỉnh ước đón 860.000 lượt khách du lịch, tăng 21% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng năm 2025, toàn tỉnh ước đón 10,6 triệu lượt khách, tăng 15,5% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 97.700 lượt, tăng 9%; khách nội địa ước đạt trên 10,5 triệu lượt, tăng 15,3% so với cùng kỳ. Doanh thu du lịch 9 tháng ước đạt 24.000 tỷ

² Kế hoạch xuất khẩu năm 2025 là 2.881 triệu USD

đồng, tăng 11% so với cùng kỳ.

Bên cạnh tổ chức tốt các sự kiện, sản phẩm du lịch mới, ngành du lịch đã tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định trong hoạt động kinh doanh du lịch tại các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú; kiểm tra hoạt động vận tải khách du lịch và hoạt động của hướng dẫn viên du lịch; tạo hình ảnh về một không gian đẹp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút du khách trong và ngoài nước.

Về vận tải hành khách và hàng hóa: Hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua tăng khá chủ yếu do nhu cầu đi lại của cán bộ công chức do sáp nhập tỉnh, kỳ nghỉ lễ Quốc Khánh 02/9 kéo dài (từ ngày 30/8 - 02/9) nên lượt khách tham quan du lịch cũng tăng cao góp phần thúc đẩy doanh thu chung của ngành vận tải so với tháng trước và so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, dịch vụ vận chuyển hành khách ước đạt 61,1 triệu hành khách, tăng 12,4% và luân chuyển 7.997 triệu hành khách.km, tăng 11,8% so với cùng kỳ. Vận tải hàng hóa ước đạt 41,3 triệu tấn, tăng 11,1%; luân chuyển 6.050 triệu tấn.km, tăng 9,1% so với cùng kỳ. Hàng hóa thông qua cảng biển trong 9 tháng năm 2025 ước đạt 10.601 nghìn TTQ, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm trước.

- *Về thu, chi ngân sách:* Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng ước thực hiện 21.268 tỷ đồng, vượt 3,5% so với dự toán Trung ương giao và đạt 88,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại, xổ số kiến thiết) là 10.679 tỷ đồng, đạt 77,3% dự toán; thu tiền sử dụng đất là 9.717 tỷ đồng, đạt 111,8% dự toán; thu xuất nhập khẩu là 395 tỷ đồng, đạt 40,3% dự toán. Tổng chi ngân sách nhà nước 9 tháng là 29.868 tỷ đồng, đạt 69,1% dự toán; trong đó chi thường xuyên là 22.021 tỷ đồng, đạt 90% dự toán.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, đến cuối tháng 9/2025, tổng nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh là 203.680 tỷ đồng, tăng 12,0% so với tháng 12/2024; tổng dư nợ ước đạt 240.790 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng 12/2024 (trong đó nợ xấu chiếm khoảng 1,71% so với tổng dư nợ).

d) Về đầu tư phát triển

- *Đầu tư toàn xã hội:* Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 9 tháng năm 2025 đạt 56.067,6 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Cơ cấu vốn cụ thể như sau: Vốn Nhà nước ước đạt 19.089,8 tỷ đồng, tăng 17,8%, chiếm 34,1% tổng vốn; vốn khu vực ngoài Nhà nước ước đạt 35.950,1 tỷ đồng, tăng 3,9%, chiếm 64,1%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ước đạt 1.027,7 tỷ đồng, tăng 24,3%, chiếm 1,8%.

- *Đầu tư công:* Vốn kế hoạch năm 2025 tỉnh Gia Lai là 18.019,8 tỷ đồng. Giá trị giải ngân đến ngày 05/10/2025 là 9.738,8 tỷ đồng; so với kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao (14.466,62 tỷ đồng) đạt 67,32%, so với kế hoạch vốn do Hội đồng nhân dân tỉnh giao (18.019,79 tỷ đồng) đạt 54,05%.

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đang quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành địa phương có liên quan chỉ đạo quyết liệt để chuẩn bị, triển khai các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh như: Dự án đầu tư xây dựng đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát, Tuyến đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, công tác bồi thường, GPMB và tái định cư dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam; Khu Công nghiệp Phù Mỹ, Khu công nghiệp Nam Pleiku, khu đô thị CK 54 và một số dự

án trọng điểm khác³ để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh. Trong tháng 8, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Gia Lai năm 2025. Hội nghị có sự tham dự của các tổ chức quốc tế, các hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức xúc tiến đầu tư và hơn 400 doanh nghiệp trong và ngoài nước cùng tham gia. Tại Hội nghị đã trao quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và ký kết ghi nhớ hợp tác đầu tư (MOU) cho 69 dự án với tổng vốn 119.700 tỷ đồng, tương đương hơn 4,6 tỷ USD. Trong đó, trao quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 27 dự án, tổng vốn đăng ký 26.300 tỷ đồng tương đương hơn 01 tỷ USD; ghi nhớ hợp tác đầu tư (MOU) 42 dự án, với tổng vốn đầu tư dự kiến lên đến 93.400 tỷ đồng, tương đương gần 3,6 tỷ USD.

Về thu hút đầu tư: 9 tháng năm 2025, toàn tỉnh thu hút 144 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư là 78.003 tỷ đồng, trong đó có 130 dự án đầu tư trong nước có tổng vốn đăng ký 42.515 tỷ đồng và 14 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 35.487,7 tỷ đồng (tương đương 1.410 triệu USD). Phân loại dự án theo lĩnh vực như sau: 66 dự án thuộc lĩnh vực Công nghiệp; 20 dự án thuộc lĩnh vực xây dựng - hạ tầng; 17 dự án thuộc lĩnh vực thương mại dịch vụ - du lịch; 40 dự án thuộc lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản; 01 dự án bất động sản, kinh tế đô thị. Phân theo địa bàn: Có 34 dự án trong KKT, KCN; có 33 dự án trong CCN và 77 dự án ngoài KKT, KCN, CCN. Ngoài ra, từ đầu năm đến nay đã thực hiện điều chỉnh 142 dự án với tổng vốn đầu tư tăng thêm 6.552,8 tỷ đồng. Kết quả này cho thấy sức hút mạnh mẽ từ tiềm năng, chính sách cởi mở và quyết tâm đồng hành cùng doanh nghiệp của tỉnh, kỳ vọng mang lại hiệu ứng tích cực cho nền kinh tế địa phương trong thời gian đến.

Một số dự án có quy mô lớn đã thu hút mới trong thời gian qua như: Dự án Tổ hợp sản xuất tái chế vải Polyester của Tập đoàn Syre (Thụy Điển) với vốn đăng ký đầu tư 24.970 đồng (1 tỷ USD); dự án Nhà máy điện gió Vân Canh Bình Định với tổng vốn đăng ký đầu tư 5.700 tỷ đồng; dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Phù Mỹ - Giai đoạn 1 với tổng vốn đăng ký đầu tư 4.569,4 tỷ đồng; dự án Đầu tư mở rộng nhà máy thép Hoa Sen Nhơn Hội - Bình Định với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.333 tỷ đồng; dự án Trung tâm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực năng lượng tái tạo với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.300 tỷ đồng...

Hoạt động đăng ký doanh nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực. Lũy kế 9 tháng năm 2025 có 2.408 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 18.672 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 65,8% về số doanh nghiệp thành lập mới và tăng 67,6% về vốn đăng ký. Trong kỳ, có 228 doanh nghiệp giải thể; 1.135 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; 451 doanh nghiệp hoạt động trở lại.

2. Về văn hoá – xã hội

Về giáo dục và đào tạo: Đã hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026, tổ chức Hội nghị tổng kết năm học và Lễ tuyên dương học sinh giỏi năm học

³ Mở rộng nút giao đường ven biển Cát Tiến – Diêm Văn và đường trục Khu kinh tế; Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển ĐT.639 kết nối với cảng Đê Gi; Nút giao thông khác mức tại khu vực ngã 5 Đống Đa – Hoa Lư; Tuyến đường kết nối từ Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đến Khu đô thị Long Vân; Đường ven biển đoạn cầu Thiện Chánh đi Quang Ngãi; Bảo tàng tỉnh; Nâng cấp mở rộng Bệnh viện đa khoa tỉnh (xây dựng mới đơn nguyên); Mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (giai đoạn 2). Xây dựng Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn – cơ sở 2 ...

2024 - 2025; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để khai giảng năm học 2025 - 2026. Công tác quản lý việc dạy thêm, học thêm được tăng cường; hoạt động chuyển đổi số và phát triển giáo dục STEM trên địa bàn tiếp tục được đẩy mạnh. Quy mô mạng lưới trường lớp các cấp học được củng cố, mở rộng và phân bổ đến hầu hết các địa bàn dân cư xã, phường đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đưa trẻ đến trường và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Việc triển khai các tiêu dự án đào tạo nghề và việc làm thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ, các dự án đã bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Về văn hóa: Đã xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh như: Tỉnh Bình Định đã chỉ đạo tổ chức: Lễ Kỷ niệm 236 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; Lễ Kỷ niệm 50 năm giải phóng Bình Định; Liên hoan Truyền hình toàn quốc lần thứ 42; Lễ kỷ niệm 70 năm hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc của cán bộ, chiến sĩ, đồng bào và học sinh miền Nam tại Quy Nhơn; Lễ hội Du lịch hè 2025, Giải chạy VnExpress Marathon 2025...; tỉnh Gia Lai đã tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng tỉnh Gia Lai (17/3), ngày Hội Văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai lần thứ IV. Cuộc thi nghề đan lát, dệt thô cầm và âm thực truyền thống tạo ra các sản phẩm phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh,... Triển khai đến các xã, phường, các bảo tàng về việc tăng cường quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất xây dựng Khung nhiệm vụ triển khai Chương trình nghiên cứu tổng thể toàn diện Di tích khảo cổ Rộc Tung - Gò Đá, đá cù An Khê.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Các hoạt động thể thao quần chúng, các giải thi đấu thể thao trong tỉnh được triển khai theo kế hoạch.

Về thể dục, thể thao: Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thể thao giai đoạn 2021 - 2025, đề xuất phương hướng xây dựng Đề án phát triển thể thao giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045. Đã cho chủ trương các đội tuyển thể thao của tỉnh tham gia các giải quốc gia, khu vực như: Giải Vô địch Wushu các đội mạnh quốc gia, Giải Điền kinh Vô địch quốc gia, Giải Cờ vua Miền Trung - Tây Nguyên mở rộng, Giải Vô địch Vô cổ truyền quốc gia lần thứ 34,...

Về y tế: Công tác phòng, chống dịch bệnh được tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả. Đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng, kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm vi phạm về an toàn thực phẩm.

Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai thực hiện, tuân thủ các quy trình chuyên môn, kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám bệnh; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ và cải thiện các điều kiện phục vụ sinh hoạt của người bệnh; nâng cao tinh thần trách nhiệm và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y

tế, đi đôi với đảm bảo vệ sinh môi trường và tạo dựng cảnh quan cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế được triển khai thực hiện quyết liệt, với trọng tâm là cải cách các thủ tục hành chính và cải tiến quy trình khám bệnh, chữa bệnh.

Về an sinh xã hội, lao động, việc làm: Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách tiếp tục được thực hiện. Tiếp tục giải quyết chế độ trợ cấp cho các trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân theo quy định. Các Hội nghị, diễn đàn về hướng nghiệp; tư vấn xuất khẩu lao động; nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý về an toàn, vệ sinh lao động,... tiếp tục được duy trì và triển khai có hiệu quả.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó, tập trung đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Chương trình Bảo vệ trẻ em...; tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ, tết.

Công tác lao động, việc làm và thị trường lao động tiếp tục ổn định. Trung tâm Dịch vụ việc làm đã tổ chức thành công nhiều phiên giao dịch việc làm, kết nối hiệu quả giữa người lao động và doanh nghiệp, không phát sinh tình trạng thiếu hụt lao động tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chính sách đối với người có công với cách mạng được triển khai sâu rộng, kịp thời và hiệu quả.

Lãnh đạo tỉnh đã tổ chức đi thăm, tặng quà cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa và gia đình người có công với cách mạng tiêu biểu nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Về khoa học và công nghệ: UBND đã chỉ đạo triển khai quyết liệt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thực hiện rà soát, sửa đổi, xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào tỉnh; tập trung triển khai bình dân học vụ số. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng các ứng dụng AI để hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp, các ngành.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của tỉnh năm 2025; tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh; tập huấn cán bộ công chức cấp xã về trợ lý ảo...

- *Công tác dân tộc, tôn giáo:* Tình hình sản xuất và đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh ổn định; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số được duy trì thường xuyên; công tác phòng chống dịch bệnh được các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được giữ vững, ổn định, không để xảy ra những vụ việc phức tạp gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phát huy tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội,

góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các chương trình, chính sách dân tộc được tình quan tâm chỉ đạo triển khai kịp thời, đem lại nhiều kết quả quan trọng, góp phần xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống của vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo luôn được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thông tin xử lý, giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động tôn giáo. Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc thực hiện đúng các quy định, quy trình, thủ tục của hoạt động tôn giáo.

3. Về công tác nội chính

- Từ ngày 02 – 04/10/2025, tỉnh Gia Lai đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- *Sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập*: Đã hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định trở thành tỉnh Gia Lai (mới); ban hành Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp; ban hành Quyết định thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai vận hành thử nghiệm chính quyền cấp xã, phường (mới) từ ngày 20/6/2025 và vận hành chính thức từ ngày 01/7/2025.

Qua 3 tháng vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, nhìn chung tổ chức bộ máy của các xã, phường đã cơ bản ổn định, hoạt động của các cấp chính quyền được thông suốt, đáp ứng yêu cầu đề ra; đặc biệt, trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoạt động hiệu quả, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được trả kết quả đúng và trước hạn đạt tỷ lệ cao, giải quyết kịp thời các nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Các xã, phường đã tổ chức thành công đại hội đại biểu đảng bộ cấp xã; sau Đại hội, các xã, phường tập trung triển khai Nghị quyết Đại hội và các nhiệm vụ chính trị địa phương, nhất là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội. Cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bổ trí, phân công nhiệm vụ công tác cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới.

Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; công tác đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ công chức được quan tâm. Thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của tỉnh.

Chỉ đạo chi trả dứt điểm chính sách cho các đối tượng chịu ảnh hưởng của sắp xếp, sáp nhập theo Nghị định 178/2025/NĐ-CP; đến nay đã thực hiện 3.334 đối tượng với tổng số tiền 3.204,7 tỷ đồng, đạt 100%.

- *Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã*: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/7/2025 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2025 nhằm trang bị, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và hoạt động của

chính quyền địa phương 02 cấp.

Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được quan tâm; công tác cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng; đẩy mạnh thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

Công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh có nhiều đổi mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Công tác văn thư, lưu trữ, công tác thanh niên... đã có nhiều đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước.

- Công tác thanh tra được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Kết quả thanh tra đã phát hiện, kiến nghị xử lý một số vụ việc có vi phạm, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được chú trọng thực hiện thường xuyên, giải quyết kịp thời những vụ việc bức xúc, đông người, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

- Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, "Tin lành Đê ga"; bảo vệ an ninh biên giới. Công tác triển khai kế hoạch bảo vệ các ngày Lễ lớn của tỉnh và cả nước được quan tâm chú trọng.

- Về tình hình tai nạn giao thông: Trong tháng 9/2025 (từ ngày 15/8/2025 đến ngày 14/9/2025), trên địa bàn tỉnh xảy ra 40 vụ tai nạn giao thông, giảm 13,0% (-6 vụ) so với tháng trước và giảm 26,5% (- 23 vụ) so với cùng kỳ; làm 27 người chết, giảm 28,9% (-11 người) so với tháng trước và giảm 42,6% (-20 người) so với cùng kỳ năm trước; làm 27 người bị thương, không tăng/giảm so với tháng trước và giảm 25,0% (-9 người) so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 9 tháng năm 2025, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 508 vụ tai nạn giao thông, giảm 30,3% (- 222 vụ); làm 380 người chết, tăng 0,3% (+1 người); làm 313 người bị thương, giảm 40,8% (-221 người) so với cùng kỳ năm trước.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2025 vẫn còn những tồn tại, hạn chế là:

- Sản xuất nông nghiệp còn phân tán, thiếu sản phẩm chủ lực đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng hóa và xuất khẩu. Tình trạng lấn chiếm đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; ô nhiễm môi trường tại một số cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh còn xảy ra ở một số địa phương nhưng chưa được xử lý dứt điểm.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh trên một số lĩnh vực vẫn còn gặp khó khăn. Việc

chuẩn bị thủ tục đầu tư một số dự án trọng điểm của tỉnh bị chậm tiến độ do một số vướng mắc liên quan quy hoạch khoáng sản, quy hoạch lâm nghiệp.

- Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chất lượng chưa cao; thiếu các khu vui chơi, giải trí quy mô lớn, trung tâm thương mại, mua sắm cao cấp để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của du khách.

- Công tác phân công nhiệm vụ tại một số sở, ngành, địa phương chưa phát huy tốt nhất hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tham mưu, phục vụ triển khai các nhiệm vụ công việc được giao; tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa vận hành đồng bộ, hiệu quả, nhân lực còn thiếu, năng lực một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh, an ninh trật tự tiềm ẩn nguy cơ phát sinh.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại nêu trên là do những yếu tố khách quan và các nguyên nhân chủ quan, nhất là năng lực chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tinh thần trách nhiệm của một số sở, ban, ngành và địa phương chưa cao; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có nơi, có lúc chưa đồng bộ, thiếu kịp thời. Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2025

I. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG

Trên cơ sở kết quả đạt được 9 tháng, tình hình thế giới và trong nước, các cơ chế, chính sách mới của Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo cho các sở, ban, ngành liên quan cùng chủ động phối hợp rà soát, đề xuất phân giao chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng cuối năm, quyết tâm tăng trưởng GRDP cả năm 2025 không thấp hơn chỉ tiêu kế hoạch được Trung ương giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo tinh thần “6 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”. Phát huy tối đa các nguồn lực, tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt, đổi mới, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; chủ động kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp. Theo dõi, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác phân tích, dự báo để kịp thời tham mưu các giải pháp thực hiện, nhất là những vấn đề mới phát sinh.

2. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường

Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm, thủy sản, phấn đấu tăng trưởng cả năm của ngành đạt kế hoạch. Tiếp tục sản xuất vụ Mùa theo kế hoạch, chuẩn bị triển khai sản xuất vụ Đông xuân 2025 - 2026. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản; triển khai xây dựng cánh đồng mẫu lớn và các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng

công nghệ cao; thúc đẩy các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, nhằm tăng giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp.

Tiếp tục thực hiện giám sát tình hình dịch bệnh Dịch tả lợn châu Phi tại các địa phương đã xảy ra dịch. Phối hợp với các địa phương tiếp tục triển khai công tác khử trùng, tiêu độc toàn bộ khu vực thôn, làng xảy ra dịch nhằm tiêu diệt mầm bệnh tại các ổ dịch; thực hiện việc công bố dịch khi đủ các điều kiện công bố dịch theo quy định. Tiếp tục triển khai tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, mở rộng đàn heo, nuôi gà đồi gắn với khuyến khích thu hút đầu tư các Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; nhà máy chế biến và xuất khẩu thịt, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất ngành chăn nuôi; phát triển các thương hiệu chăn nuôi nổi bật, như gà giống Minh Dự, Cao Khanh, gà đồi, lợn Gia Lai...

Tập trung triển khai quyết liệt công tác phòng chống cháy rừng, giải quyết nước cho sản xuất, nước cho sinh hoạt của người dân ở những vùng khó khăn nguồn nước. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển trồng rừng sản xuất, rừng cây gỗ lớn, gắn với cấp chứng chỉ quản lý rừng.

Tiếp tục triển khai các giải pháp để khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Tập trung chỉ đạo củng cố, duy trì và nâng cao tiêu chí đối với các đơn vị đã được công nhận hoàn thành/đạt chuẩn nông thôn mới; đồng thời, rà soát, đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025, định hướng Chương trình giai đoạn 2026 - 2030. Hỗ trợ phát triển, nâng cao chất lượng và thị trường tiêu thụ các sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

Chú trọng nâng cấp, mở rộng, phát triển hệ thống thủy lợi nhằm đảm bảo nước tưới để mở rộng vùng sản xuất cây công nghiệp; đồng thời, phát triển mạng lưới giao thông nông thôn kết nối các khu vực. Đảm bảo nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt, chuẩn bị phương án phòng chống thiên tai tại các khu vực có nguy cơ trong mùa mưa.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ phương án xử lý vấn đề môi trường; thu gom, xử lý rác thải; quản lý chống lấn chiếm đất đai; khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

3. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Nắm chắc tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh có đóng góp lớn cho tăng trưởng, tăng thu ngân sách địa phương; tăng cường thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; luôn đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để thúc đẩy hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, với phương châm *"5 cùng"*: Cùng nhau lắng nghe - Cùng nhau bàn bạc - Cùng nhau thực hiện - Cùng nhau chia sẻ kết quả - Cùng nhau tháo gỡ khó khăn.

Tập trung tạo điều kiện thuận lợi các nhà máy đang hoạt động, các nhà máy mới hoàn thành đi vào hoạt động trong năm 2024 và các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai đầu tư xây dựng dự kiến đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2025.

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các Khu công nghiệp trọng điểm mới, như: Khu Công nghiệp Hoài Mỹ, Khu Công nghiệp Phù Mỹ; tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật

trong các khu công nghiệp hiện hữu, nhất là KCN - Đô thị - Dịch vụ Becamex - VSIP Bình Định, Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; khởi công và hoàn thành các cụm công nghiệp lớn⁴, để tạo dư địa mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong các Cụm công nghiệp như: CCN Nhơn Bình, CCN Quang Trung và CCN Gò Đá Trắng.

Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đảm bảo cung ứng điện ổn định phục vụ tốt cho phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý đô thị, trật tự và chất lượng xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa xây dựng các khu đô thị mới, khu tái định cư trên địa bàn tỉnh gắn với xây dựng hạ tầng đô thị thông minh, hiện đại, đô thị kiểu mẫu. Kiểm tra, rà soát, xử lý đối với chung cư, nhà ở cũ do nhà nước quản lý, đặc biệt là các nhà ở, công trình đã xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo an toàn sử dụng, đề xuất phương án cải tạo, sửa chữa, xử lý, sắp xếp theo quy định.

Tập trung đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo điều kiện khởi công các dự án mới, có quy mô lớn, đột phá trong năm 2025 như: Dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku; các khu tái định cư phục vụ Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; dự án đường nối cao tốc Bắc - Nam đến Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ; Tuyến đường kết nối từ Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đến Khu đô thị Long Vân; Dự án Phát triển tích hợp thích ứng; Dự án Khu văn hoá, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí kết hợp thương mại dịch vụ, du lịch 1 tại xã Cát Tiến; Khu đô thị CK 54; cụm công nghiệp Đak Đoa; các dự án năng lượng tái tạo,...

Tập trung khảo sát, nghiên cứu đề xuất đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông kết nối giữa 02 khu vực Bình Định và Gia Lai để tạo dư địa không gian phát triển mới và đầu tư hạ tầng các công trình thủy lợi quy mô lớn trên khu vực Gia Lai, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục để đảm bảo tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm đã được phê duyệt trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh.

Khẩn trương rà soát, hoàn thiện việc cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung xây dựng cấp xã cho phù hợp, làm cơ sở để quản lý triển khai đầu tư, phát triển hạ tầng đồng bộ tuân thủ quy hoạch. Tiếp tục thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng hoàn thành các công trình trọng điểm,...

4. Về thương mại, dịch vụ và du lịch: Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy thương mại, dịch vụ, du lịch. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là đối với

⁴ Khởi công và hoàn thành các cụm công nghiệp lớn, như: Khu công nghiệp Nam Pleiku, CCN Bình An (huyện Tuy Phước), CCN Nam Bình Nghi, CCN Tây Giang (huyện Tây Sơn), CCN Cát Hanh (huyện Phù Cát), CCN Trung Hiệp, CCN Trung Thành (huyện Phù Mỹ),...

việc bình ổn giá cả thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng...; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tại các chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tư nhân...; xử lý nghiêm những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, duy trì và mở rộng các thị trường xuất khẩu hiện có. Khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, tăng năng lực sản xuất, đổi mới thiết bị công nghệ, áp dụng quản lý doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn quốc tế tăng sức cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu, đặc biệt các mặt hàng xuất khẩu có tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu lớn của tỉnh; phát triển thị trường trong nước để tiêu thụ hàng hóa, nông sản cho người dân; đẩy mạnh thương mại điện tử và dịch vụ logistics...

Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ thể mạnh của địa phương, nhất là dịch vụ du lịch; đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách, tạo động lực mới thu hút mạnh mẽ khách du lịch trong và ngoài nước. Triển khai Kế hoạch phát triển sản phẩm mới và làm mới sản du lịch hiện có trên địa bàn tỉnh. Hợp tác phát triển về du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt hơn cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về tài chính, thu ngân sách: Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước từng tháng, quý theo Kế hoạch đã đề ra. Kịp thời điều chỉnh kịch bản thu chi ngân sách nhà nước cho phù hợp với tình hình thực tế. Bảo đảm thu đúng, thu đủ, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất từ các dự án có sử dụng đất, kinh doanh thương mại điện tử qua nền tảng số; quyết liệt triển khai chuyển đổi số, quy định bắt buộc về hóa đơn điện tử đối với tất cả các ngành, lĩnh vực. Đối với các đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, khẩn trương rà soát, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất ở đã hoàn tất các hồ sơ, thủ tục theo quy định. Phân đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 đạt 25.000 tỷ đồng, vượt dự toán được Chính phủ và HĐND tỉnh giao.

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; thực hiện kịp thời các gói hỗ trợ về thuế cho các đối tượng theo quy định. Tiếp tục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, đồng thời tăng cường tỷ trọng chi đầu tư phát triển và đảm bảo kinh phí cho các lĩnh vực quan trọng như giáo dục, y tế, môi trường và an sinh xã hội. Đồng thời, chú trọng chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công sau quá trình sắp xếp, sáp nhập các cơ quan, đơn vị, đảm bảo khai thác hiệu quả nguồn lực hiện có.

6. Về đầu tư phát triển: Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, đẩy mạnh thực hiện hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án, công trình trọng tâm và các chương trình mục tiêu quốc gia, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư; xác định đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa quan trọng tạo ra động lực tăng tốc cho tăng trưởng kinh tế xã hội của tỉnh.

Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, nhất các dự án trọng điểm tại khu vực phía Tây tỉnh và khó khăn, vướng mắc cho cấp cơ sở; tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư, dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao, nhất là trong các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Chú trọng giải quyết vướng mắc, nhất là về cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục đất đai, xây dựng... để đẩy nhanh triển khai các dự án.

Các sở, ngành, địa phương phân công cụ thể Lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng mục tiêu, quy hoạch được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư và kết quả đầu ra của từng dự án; lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch theo từng tháng, từng quý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân của từng dự án, coi đây là căn cứ quan trọng khi đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2025.

Tập trung đẩy nhanh các thủ tục triển khai dự án đầu tư, phân đầu khởi công các dự án trọng điểm của tỉnh trong các lĩnh vực như giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục,... Xây dựng hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, đảm bảo tập trung, không dàn trải, manh mún; bố trí vốn tập trung, trọng tâm, trọng điểm vào các ngành, lĩnh vực then chốt, công trình, dự án lớn quan trọng có tính kết nối vùng, liên vùng, có sức lan tỏa, tạo dư địa, động lực mới, mở rộng không gian, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

7. Về giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao, khoa học và công nghệ:

Tổ chức triển khai tốt năm học mới 2025 - 2026. Xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2025 - 2026 đối với các cấp học, ngành học; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025. Chỉ đạo nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong các trường phổ thông trong đó có chất lượng dạy và học tiếng Anh trong nhà trường; thúc đẩy chương trình giáo dục STEM, AI trong các trường THPT; đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

Khẩn trương rà soát, triển khai triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Đặc biệt, đầu tư, xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại 07 xã biên giới.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa. Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Tăng cường công tác quản lý báo chí và các hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, doanh nghiệp và xã hội; xây dựng các ứng dụng AI để hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp, các ngành; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và quản lý để nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế.

Tăng cường công tác truyền thông; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Gia Lai, sản phẩm đặc trưng địa phương,... nhằm nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm, thu hút du lịch, đầu tư đến tỉnh.

8. Về y tế: Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe

Nhân dân, quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới của tỉnh; nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, với trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và cải tiến quy trình cung ứng dịch vụ y tế phục vụ người dân. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ sở y tế. Tập trung triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật; chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm đối với người; kịp thời xử lý ngăn chặn dịch bệnh, hạn chế tối đa số người mắc và tử vong. Triển khai thực hiện các hoạt động duy trì và nâng cao kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các chương trình, dự án y tế khác đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, chăm sóc người bệnh; đi đôi với tăng cường trách nhiệm, đạo đức, phong cách, thái độ phục vụ của viên chức, nhân viên y tế và cải thiện các điều kiện sinh hoạt của người bệnh, tạo dựng cảnh quan “xanh, sạch, đẹp” trong các cơ sở y tế.

9. Về an sinh xã hội: Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em mồ côi. Tăng cường công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; bảo đảm duy trì các dịch vụ trợ giúp xã hội.

10. Tiếp tục chỉ đạo ổn định tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị theo bộ máy mới. Đảm bảo các điều kiện về trụ sở, trang thiết bị làm việc, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động; hệ thống mạng; phần mềm quản lý văn bản; tạo lập, phân quyền tài khoản; chứng thư, chữ ký số công vụ;....

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền phù hợp chính quyền địa phương 2 cấp và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục vận hành, hoàn thiện chính quyền địa phương 2 cấp; đẩy mạnh cải cách công vụ, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền số. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định chế độ, chính sách cho các đối tượng trong thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Tiếp tục tổ chức đào tạo, trang bị, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp. Tạo chuyển biến trong nhận thức, tiếp cận với cách tư duy mới, phương pháp làm việc hiệu quả góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của địa phương trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thực chất, hiệu quả; nâng cao đạo đức công vụ, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục triển khai giải pháp nâng cao các chỉ số cấp tỉnh.

Tập trung phát huy tinh thần “*thần tốc*” trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; quyết liệt đổi mới căn bản cách thức chỉ đạo, điều hành xử lý công việc, nhiệm vụ

chuyên môn.

11. Tăng cường công tác *quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội*. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025 theo kế hoạch; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới; duy trì nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống xảy ra. Tập trung phòng ngừa, đấu tranh hoạt động phục hồi FULRO, “Tin lành Đêga”, tà đạo “Hà Môn”, vượt biên. Nắm chắc tình hình, tăng cường tuần tra, kiểm soát biên giới, chống xâm nhập, móc nối, vượt biên, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ quốc gia. Tăng cường các biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ, ngăn chặn mọi tác động “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và làm tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ an ninh mạng, an ninh kinh tế. Tiếp tục thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống cháy, nổ, kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông; đẩy mạnh tấn công, trấn áp tội phạm.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn. Chú trọng chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tăng cường thực hiện công tác đối ngoại. Chủ động kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế; cung cấp, trao đổi thông tin quảng bá, giới thiệu tiềm năng, vận động, kêu gọi đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ truyền thống với các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Tập trung rà soát, hoàn thiện, triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 (*đảm bảo mục tiêu tăng trưởng 2 con số theo chỉ đạo của Trung ương*); chủ động rà soát, xây dựng hoàn thiện nội dung các tờ trình, đề án, dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh phục vụ các kỳ họp của HĐND tỉnh đảm bảo thời gian và chất lượng. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (ở phía Nam);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ quan báo, đài;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TT.PVHCC, T3. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh